

CHÍNH PHỦ
Số: 117/2006/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 10 năm 2006

NGHỊ ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Công nghiệp

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 06 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 07 năm 2002;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

Thanh tra Công nghiệp là tổ chức thanh tra nhà nước, thực hiện chức năng thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước về công nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng Thanh tra Công nghiệp

- Tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của cơ quan quản lý nhà nước về công nghiệp.
- Tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam có tham gia hoạt động trong phạm vi quản lý nhà nước về công nghiệp theo quy định của

pháp luật. Trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác với Nghị định này thì áp dụng quy định của Điều ước quốc tế đó.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Hoạt động Thanh tra Công nghiệp phải tuân theo pháp luật, bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ và kịp thời; không làm cản trở đến hoạt động bình thường của tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

2. Khi tiến hành thanh tra, người ra quyết định thanh tra, Thủ trưởng cơ quan thanh tra, Trưởng Đoàn thanh tra, Thanh tra viên, Thành viên Đoàn thanh tra phải tuân theo đúng quy định của pháp luật về thanh tra và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi, quyết định của mình.

Điều 4. Mối quan hệ công tác

1. Thanh tra Bộ Công nghiệp chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (sau đây gọi tắt là Bộ trưởng), đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác, tổ chức, nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.

2. Thanh tra Sở Công nghiệp chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Sở Công nghiệp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Giám đốc Sở), đồng thời chịu sự hướng dẫn về công tác, nghiệp vụ thanh tra hành chính của Thanh tra tỉnh, chịu sự hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành của Thanh tra Bộ Công nghiệp.

3. Thanh tra Công nghiệp có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan thanh tra nhà nước có liên quan khác để tránh chồng chéo và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

Điều 5. Thẩm quyền và trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động Thanh tra Công nghiệp

1. Bộ trưởng có thẩm quyền phê duyệt Chương trình công tác thanh tra hàng năm và có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo hoạt động, kiện toàn tổ chức của Thanh tra Bộ Công nghiệp; bảo đảm các điều kiện về kinh phí, trang bị kỹ thuật, trang phục và các điều kiện cần thiết khác để phục vụ hoạt động của Thanh tra Bộ Công nghiệp; xử lý kịp

thời các kết luận, kiến nghị của Thanh tra Bộ Công nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Sở Công nghiệp kiện toàn tổ chức, bảo đảm kinh phí, biên chế, trang bị kỹ thuật, trang phục và các điều kiện cần thiết khác cho hoạt động của Thanh tra Sở Công nghiệp.

3. Giám đốc Sở có thẩm quyền phê duyệt Chương trình công tác thanh tra hàng năm và có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo hoạt động, kiện toàn tổ chức của Thanh tra Sở Công nghiệp; xử lý kịp thời các kết luận, kiến nghị của Thanh tra Sở Công nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra và tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra có trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Điều 8, Điều 53 và Điều 54 của Luật Thanh tra.

2. Tổ chức, cá nhân có các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra phải cung cấp đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của cơ quan thanh tra và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của những thông tin, tài liệu cung cấp.

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THANH TRA CÔNG NGHIỆP

Điều 7. Tổ chức Thanh tra Công nghiệp

1. Thanh tra Công nghiệp bao gồm:

- a) Thanh tra Bộ Công nghiệp (sau đây gọi tắt là Thanh tra Bộ);
- b) Thanh tra Sở Công nghiệp (sau đây gọi tắt là Thanh tra Sở).

2. Các tổ chức thanh tra quy định tại khoản 1 Điều này có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 8. Thanh tra Bộ

1. Thanh tra Bộ là cơ quan của Bộ Công nghiệp, có trách nhiệm giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công nghiệp.

2. Thanh tra Bộ có Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra và Thanh tra viên. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Thanh tra Bộ được tổ chức các phòng; Bộ trưởng quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Thanh tra Bộ.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Bộ

1. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Bộ Công nghiệp.

2. Thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về công nghiệp của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

3. Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

4. Thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

5. Thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

6. Hướng dẫn nghiệp vụ về Thanh tra Công nghiệp đối với Thanh tra Sở; hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thuộc Bộ thực hiện quy định của pháp luật về công tác thanh tra, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

7. Yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn thanh tra.

8. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành hoặc huỷ bỏ những quy định trái pháp luật được phát hiện qua hoạt động thanh tra.

9. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý của Thanh tra Bộ.

10. Tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công nghiệp.

11. Tổng kết, rút kinh nghiệm, xây dựng nghiệp vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công nghiệp.

12. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra Bộ

1. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công nghiệp.
2. Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra trình Bộ trưởng quyết định và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó.
3. Trình Bộ trưởng quyết định thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.
4. Kiến nghị Bộ trưởng tạm đình chỉ việc thi hành quyết định sai trái về thanh tra của cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý trực tiếp của Bộ Công nghiệp.
5. Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.
6. Kiến nghị Bộ trưởng xem xét trách nhiệm, xử lý người có hành vi vi phạm thuộc quyền quản lý của Bộ trưởng; phối hợp với người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong việc xem xét trách nhiệm, xử lý người có hành vi vi phạm thuộc quyền quản lý của cơ quan, tổ chức đó.
7. Kiến nghị Bộ trưởng giải quyết những vấn đề về công tác thanh tra. Trường hợp kiến nghị đó không được chấp nhận thì báo cáo Tổng Thanh tra.
8. Kiến nghị Bộ trưởng xử lý việc chồng chéo, trùng lặp về chương trình, kế hoạch, nội dung thanh tra, kiểm tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; tham mưu, giúp Bộ trưởng phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải quyết trùng lặp về chương trình, kế hoạch, nội dung thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
9. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra thuộc phạm vi trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Bộ Công nghiệp.
10. Hướng dẫn, đôn đốc Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Bộ thực hiện các quy định của pháp luật về Thanh tra; phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức hoạt động thanh tra nội bộ trong cơ quan, đơn vị đó.